

BÁO CÁO
tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025)

Thị xã Đức Phổ nằm ở phía Nam tỉnh Quảng Ngãi, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức và huyện Nghĩa Hành, phía Tây giáp huyện Ba Tơ, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn và huyện An Lão (tỉnh Bình Định), phía Đông giáp biển Đông; hệ thống giao thông tương đối thuận lợi (Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam chạy suốt chiều dài của thị xã); có 15 đơn vị hành chính trực thuộc (08 phường, 07 xã)¹; Đảng bộ thị xã có 49 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, trong đó có 18 đảng bộ (15 đảng bộ xã, phường; 03 đảng bộ cơ quan²) và 31 chi bộ các cơ quan đảng, mặt trận, đoàn thể, hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp, với tổng số 4.470 đảng viên (số liệu tính đến 31/12/2023).

A. KẾT QUẢ

I. Công tác quán triệt, cụ thể hóa Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng

1. Quán triệt

Sau khi có các quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn và cụ thể hóa việc thực hiện Điều lệ Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy (nay là Ban Thường vụ Thị ủy) đã tổ chức Hội nghị Huyện ủy mở rộng để học tập, quán triệt Điều lệ, các quy định, hướng dẫn của cấp trên về thi hành Điều lệ Đảng; thành phần tham dự Hội nghị gồm Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; trưởng, phó các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; bí thư, phó bí thư các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy; chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn; sao lục các văn bản gửi các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy; chỉ đạo các cấp ủy đảng cơ sở tiến hành tổ chức học tập, quán triệt cho tất cả đảng viên trong chi, đảng bộ mình nhận thức đầy đủ các nội dung của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng để triển khai thực hiện. Qua các nhiệm kỳ Đại hội Đảng, các quy định, hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng đã được thay thế để phù hợp với từng giai đoạn, Ban Thường vụ Thị ủy cũng đã tổ chức học tập, triển khai kịp thời để lãnh đạo, thực

¹ Có 06 xã, phường ven biển (Phố An, Phố Quang, Phố Vinh, Phố Khánh, Phố Thạnh, Phố Châu), 09 xã, phường còn lại (Phố Thuận, Phố Văn, Phố Ninh, Phố Minh, Phố Hoà, Phố Cường, Phố Nhơn, Phố Phong và Phường Nguyễn Nghiêm).

² Đảng bộ: Quân sự, Công an, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm.

hiện³; các đảng ủy, chi bộ cũng đã nghiêm túc triển khai, thực hiện ở cấp mình, đảng viên tham gia học tập, quán triệt bình quân đạt trên 95%.

Tuy nhiên, một số cấp ủy, tổ chức đảng nhận thức chưa sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng của công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền các Quy định của Đảng, do đó, việc chỉ đạo học tập, quán triệt có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, quyết liệt. Tinh thần, thái độ học tập của một bộ phận đảng viên chưa thật sự nghiêm túc, vẫn còn mang tính đối phó; việc nắm bắt thông tin dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng hiệu quả chưa cao...

2. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện

Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và các cấp ủy đảng đã kịp thời xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình hành động, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và từng năm. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp ủy đảng đã thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, các cấp ủy đảng đã ban hành nhiều văn bản khác để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nội dung quan trọng liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tại địa phương.

Bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn những tồn tại, hạn chế: Một số cấp ủy đảng đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, tuy nhiên các giải pháp thực hiện còn chung chung, một số giải pháp thiếu cụ thể; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc có lúc chưa kịp thời.

II. Kết quả thi hành Điều lệ Đảng

1. Phần mở đầu (Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng)

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã làm tốt công tác quán triệt trong cán bộ, đảng viên những nội dung trong phần mở đầu về Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng. Từ đó, đã nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ,

³ - Ngày 12/4/2012-13/4/2012, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Điều lệ Đảng khóa XI, Quy định số 45-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 05/01/2012 của Ban Bí thư khóa XI hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, kết quả: có 63/63 chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đã triển khai học tập, 3.159/3.432 đồng chí đã tham gia học tập, đạt tỷ lệ 92%.

- Năm 2014, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức quán triệt Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương; Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 06/10/2014 của Ban Bí thư khóa XI một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng cho đảng viên.

- Năm 2016, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư khóa XII Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

- Năm 2020, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức quán triệt, học tập Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 20/3/2020 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Ngày 25/3/2022, Ban Thường vụ Thị ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

đảng viên về bản chất giai cấp, mục đích, nền tảng tư tưởng của Đảng; các nguyên tắc hoạt động của Đảng; những nội dung trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ban Thường vụ Thị ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, đảng viên nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ Đảng, phần lớn tổ chức đảng và đảng viên đều thực hiện đầy đủ, đúng theo nguyên tắc, Điều lệ Đảng quy định; lãnh đạo chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình, đoàn kết, trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

2. Về đảng viên (Chương I)

Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên đã tổ chức thực hiện tốt các nội dung về đảng viên: Về tiêu chuẩn của đảng viên, điều kiện để được kết nạp vào Đảng; quyền và nhiệm vụ của đảng viên; về nghiệp vụ công tác đảng viên... Nhìn chung, các quy định về đảng viên, công tác quản lý đảng viên cơ bản phù hợp và đáp ứng tình hình thực tế, được cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện nghiêm túc.

- *Tiêu chuẩn của đảng viên; điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng:* Điều lệ Đảng (khóa XI) quy định về “tuổi đời, trình độ học vấn, thừa nhận và tự nguyện thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng; qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm”, qua thực tiễn thi hành, những nội dung này cơ bản là phù hợp, đảng viên được kết nạp vào Đảng đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, việc kết nạp đảng viên là học sinh ở các trường trung học phổ thông còn rất ít so với số lượng, theo quy định “tại thời điểm chi bộ xét kết nạp, người vào Đảng phải đủ 18 tuổi đến đủ 60 tuổi (tính theo tháng)”, tuy nhiên học sinh ở các trường trung học phổ thông mặc dù có thành tích học tập tốt nhưng phần lớn tại thời điểm xét kết nạp chưa đủ 18 tuổi (tính theo tháng).

- *Về quyền, nhiệm vụ của đảng viên, đảng viên dự bị:*

Các cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm quyền của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, trong đó có quyền được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng; ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương; phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời; trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật, khiếu nại về quyết định kỷ luật đối với mình. Quyền dân chủ của đảng viên được phát huy trong việc ban hành các

ng nghị quyết của tổ chức đảng. Đảng viên được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi biểu quyết các công việc của Đảng, góp phần bảo đảm cho hoạt động của tổ chức đảng và chế độ sinh hoạt của Đảng ngày càng dân chủ và thực chất hơn, đồng thời giúp đảng viên kịp thời nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Về nhiệm vụ của đảng viên cơ bản được chấp hành nghiêm túc, các cấp ủy, chi bộ đã cụ thể hoá việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên bằng những hình thức phù hợp với năng lực của đảng viên và điều kiện cụ thể của chi bộ, góp phần tăng cường quản lý và đánh giá đảng viên chặt chẽ, chính xác hơn. Ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được phân công có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Thường vụ Thị ủy phân công các đồng chí Thị ủy viên về tham gia sinh hoạt tại chi bộ trực thuộc Đảng ủy; Đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy đã làm tốt việc phân công cấp ủy viên theo dõi, phụ trách các chi bộ trực thuộc trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; hầu hết chi bộ đã phân công đảng viên theo dõi, phụ trách hộ gia đình.

- *Về thủ tục, quy trình, thẩm quyền kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại)...*: Các cấp ủy, chi bộ đều tuân thủ nghiêm túc theo quy định Điều lệ Đảng, phát huy dân chủ, coi trọng chất lượng. Thủ tục bảo đảm, quy trình chặt chẽ, thẩm quyền kết nạp đảng viên được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Trung ương.

Thủ tục xem xét kết nạp đảng viên (*kể cả kết nạp lại*) được hướng dẫn cụ thể rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- *Thời gian dự bị, tuổi đảng, đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian dự bị, đảng viên đi làm ăn xa...*: Thực hiện theo Điều lệ Đảng quy định, người được kết nạp vào Đảng phải trải qua thời kỳ dự bị mười hai tháng, tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp. Trong thời kỳ dự bị, chi bộ tiếp tục giáo dục, rèn luyện và phân công đảng viên chính thức giúp đảng viên đó phấn đấu, rèn luyện, tiến bộ. Khi hết thời kỳ dự bị, chi bộ xét công nhận đảng viên chính thức từng người một và biểu quyết như khi xét kết nạp.

- *Về thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức; xóa tên đảng viên; cho đảng viên ra khỏi Đảng*:

Hồ sơ, thủ tục xem xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức trong Đảng bộ thị xã được các cấp ủy thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, các mẫu biểu được ghi chép cẩn thận, đúng quy định, việc công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức cơ bản bảo đảm đúng nguyên tắc, quy định của Đảng. Các cấp ủy đã quan tâm chú trọng thực hiện công tác quản lý, giáo dục đảng viên; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong quá trình tổ chức thực hiện, từ năm 2011 đến nay: Đảng viên bị xóa tên trong danh sách đảng viên có 167 trường hợp; đảng viên xin ra khỏi Đảng có 53 trường hợp; khai trừ Đảng 08 trường hợp.

Quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng về xoá tên đảng viên có nhiều cách hiểu và vận dụng khác nhau do thiếu hướng dẫn cụ thể. Việc thực hiện quyền phê bình, chất vấn của đảng viên về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên trong phạm vi tổ chức còn hạn chế do thiếu các quy định cụ thể. Quyền bảo lưu ý kiến của đảng viên cần được nghiên cứu cụ thể hoá hơn để dễ thực hiện.

- *Phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng*: Sau khi đảng viên được công nhận đảng viên chính thức, cấp ủy cơ sở lập danh sách đảng viên được đề nghị cấp thẻ, xét và làm thủ tục đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét phát thẻ đảng viên, việc kiểm tra kỹ thuật thẻ đảng viên thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, định kỳ hàng năm chi bộ sẽ kiểm tra thẻ của đảng viên trong chi bộ để phát hiện thẻ đảng viên bị hỏng, bị mất để chi bộ kịp thời đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét cấp lại thẻ hoặc đổi thẻ cho đảng viên theo Quy định của Ban Chấp hành Trung ương. 100% đảng viên đều có hồ sơ và được lưu trữ tại Ban Tổ chức Thị ủy, gắn với việc nhập, cập nhật và khai thác, sử dụng Chương trình quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên nên việc quản lý đảng viên được tương đối thuận lợi.

- *Giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên tuổi cao, sức yếu*: Các cấp ủy đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương về đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng. Các chi bộ đã xem xét, quyết định cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng đảm bảo đúng đối tượng, nhất là đảng viên tuổi cao, sức yếu; tạo điều kiện thuận lợi để đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của đảng viên theo quy định. Quy định này là phù hợp với hoàn cảnh, nguyện vọng của đảng viên.

- *Chế độ sinh hoạt đảng định kỳ của đảng viên*:

Cấp ủy các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt chi bộ, đảng bộ theo định kỳ, đột xuất và sinh hoạt chuyên đề; đảm bảo thực hiện đúng nội dung, quy trình trong sinh hoạt, chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảng bộ được nâng lên; hầu hết các buổi sinh hoạt cơ bản đảm bảo đủ số lượng đảng viên, những trường hợp vắng mặt đều có lý do chính đáng và được ghi rõ trong biên bản, bên cạnh đó đảng viên đã nêu cao tinh thần tự giác, rèn luyện đạo đức lối sống, tác phong sinh hoạt; nâng cao ý thức trách nhiệm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Việc thực hiện chế độ sinh hoạt định kỳ đối với đảng viên đi làm ăn xa và đảng viên làm công nhân trong doanh nghiệp tư nhân còn khó khăn, cần nghiên cứu, quy định cho phù hợp.

3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng (Chương II)

- *Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ*:

Sau mỗi kỳ Đại hội, căn cứ vào các quy định của cấp trên, 100% cấp ủy các cấp đã rà soát, bổ sung, xây dựng quy chế làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm, mở rộng dân chủ, đi đôi với kỷ luật,

kỷ cương. Xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; phân công trách nhiệm cho từng cấp ủy viên, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ. Các nhiệm vụ đưa vào chương trình công tác bảo đảm đúng thẩm quyền sát với yêu cầu thực tiễn; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, cơ quan tham mưu, tổ chức thực hiện và trách nhiệm của từng cá nhân phụ trách lĩnh vực, địa bàn. Thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy qua các nhiệm kỳ, đã được các cấp ủy thực hiện có hiệu quả. Lễ lỗi làm việc được duy trì nghiêm túc, tổ chức các kỳ họp theo đúng quy định, họp bất thường khi có công việc đột xuất. Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức hội nghị mỗi tháng 01 lần. Các hội nghị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung và thực hiện đúng quy trình, sau các hội nghị có Thông báo kết luận để các bộ phận và các cá nhân liên quan tổ chức thực hiện.

Qua đó, cấp ủy các cấp cơ bản tuân thủ, tổ chức thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm các nội dung cơ bản, đó là: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Cấp ủy các cấp báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới; định kỳ thông báo tình hình hoạt động của mình đến các tổ chức đảng trực thuộc bằng thông báo hoặc kết luận, thực hiện tự phê bình và phê bình thông qua các phiên họp định kỳ, sơ kết, tổng kết, kiểm điểm đánh giá cuối năm. Việc chấp hành nghị quyết của Đảng; thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; thực hiện nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo; ý kiến của thành viên cơ quan lãnh đạo; quyền bảo lưu ý kiến.

- Lập tổ chức của Đảng tương ứng với tổ chức hành chính của Nhà nước; tổ chức cơ sở đảng tại đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế hoặc đơn vị công tác; tổ chức ở những nơi có đặc điểm riêng; việc quyết định lập hoặc giải thể đảng bộ, chi bộ trực thuộc...:

Hệ thống tổ chức của Đảng được lập tương ứng với đơn vị hành chính từ Thị ủy đến cơ sở, tổ chức đảng trong các cơ quan nhà nước, quân sự, công an, các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước.

Ban Thường vụ Thị ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; thông qua thực hiện các đề án về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả ở địa phương.

- Quy định về bầu cử trong Đảng:

Việc bầu cử trong Đảng được thực hiện theo Quyết định số 220-QĐ/TW ngày 17/4/2009 của Bộ Chính trị khóa X về ban hành Quy chế bầu cử trong Đảng (nay là Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI). Đảng viên, đại biểu dự đại hội được quyền nhận xét, chất vấn về người ứng cử, người được đề cử; thảo luận, biểu quyết thông qua danh sách bầu cử... Việc bầu cử trong Đảng được các cấp ủy thực hiện nghiêm túc các nội dung của

Quy chế bầu cử trong Đảng đề ra; công tác bầu cử diễn ra đúng trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch; việc chuẩn y kết quả bầu cử đảm bảo về thời gian.

Còn một số vướng mắc về thủ tục ứng cử, đề cử, về số dư trong danh sách bầu cử; về đại hội bầu trực tiếp ban thường vụ, bí thư cấp ủy..., Trung ương sớm nghiên cứu bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, như: quy định về ứng cử, đề cử, số dư vẫn có mặt hạn chế, bất cập nhất định, đó là: số dư tối đa do đại hội (*hội nghị*) quyết định nhưng không quá 30% số lượng cần bầu, trong đó cấp ủy cấp triệu tập đại hội chuẩn bị số lượng nhân sự cấp ủy và ban thường vụ có số dư từ 10% -15%, số còn lại do đại biểu đại hội (*hội nghị*) đề cử và tự ứng cử. Đối với các trường hợp đại biểu chính thức ở đại hội đại biểu ứng cử trực tiếp tại đại hội và người do đại biểu đại hội đề cử tại đại hội đại biểu, sau khi xin ý kiến của đại hội (*hội nghị*) thì được đưa vào danh sách bầu cử, trong khi đó đối với những người ứng cử (*đảng viên chính thức không phải là đại biểu của đại hội*) ở đại hội đảng bộ huyện và tương đương trở lên và đại biểu chính thức của đại hội đề cử đảng viên chính thức trong đảng bộ không phải là đại biểu của đại hội và người do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị, trước ngày khai mạc đại hội phải chuẩn bị hồ sơ nhân sự theo trình tự, thủ tục chặt chẽ như bản nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt, nơi cư trú của người ứng cử, đề cử; giấy khám sức khỏe; bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân và gia đình sau khi xin ý kiến đại hội (*hội nghị*) thì được đưa vào danh sách bầu cử...Qua đó xét thấy vẫn còn bất cập trong công tác chuẩn bị nhân sự (*hồ sơ nhân sự*) đại hội.

- Về đại hội:

Ban Thường vụ Thị ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ của cấp ủy triệu tập đại hội theo đúng Điều lệ Đảng, Quy định thi hành Điều lệ Đảng và quy chế bầu cử trong đảng. Cấp ủy các cấp xây dựng các đề án, phương án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên bảo đảm quy trình, tiêu chuẩn và được ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp phê duyệt.

Về việc nhận bàn giao và điều hành công việc của cấp ủy khóa mới; thẩm quyền bổ sung cấp ủy viên thiếu và chỉ định tăng thêm cấp ủy viên; thẩm quyền điều động cấp ủy viên và tỷ lệ cấp ủy viên tối đa được điều động trong tổng số cấp ủy viên do đại hội bầu; thẩm quyền, thủ tục cho cấp ủy viên xin rút khỏi cấp ủy, cho thôi cấp ủy viên; việc chỉ định cấp ủy viên ở những tổ chức đảng được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ; việc chỉ định cấp ủy viên đối với tổ chức đảng không thể tổ chức đại hội được... thực hiện theo Điều lệ Đảng, Quy định thi hành Điều lệ Đảng và quy chế bầu cử trong Đảng.

Tại đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2015-2020, đa số đoàn chủ tịch đại hội điều hành việc bầu cử tại đại hội ở các cấp thực hiện đúng theo Điều 5, Quy chế bầu cử và theo chương trình, kịch bản được chuẩn bị; hướng dẫn cụ thể, rõ ràng để đại hội thảo luận và quán triệt tiêu chuẩn cấp ủy viên, số lượng, cơ cấu cấp ủy; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp

trên để đại biểu tham gia đại hội cho ý kiến, biểu quyết danh sách, số lượng, đảm bảo theo cơ cấu, định hướng nhân sự đã đề ra; đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị.

- *Tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy:* Tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy được thành lập và hoạt động theo quy định của Điều lệ Đảng, Điều lệ của các tổ chức chính trị- xã hội và các quy định, văn bản hướng dẫn của Ban Chấp hành, Ban Bí thư Trung ương. Mỗi cơ quan được quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ, qua rà soát không có sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu quả. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, biên chế đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được phân bổ tương đối hợp lý, phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan lãnh đạo của Đảng ở địa phương được quy định trong Điều lệ Đảng cơ bản là phù hợp. Trên cơ sở quy định của Trung ương, của tỉnh, Huyện ủy (nay là Thị ủy) đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế theo hướng xác định rõ thẩm quyền của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; phân công nhiệm vụ cho từng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy. Căn cứ quy chế làm việc, các vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp ủy, ban thường vụ được đưa ra bàn bạc, quyết định tập thể. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng nhìn chung đã theo đúng thẩm quyền. Nội dung, hình thức sinh hoạt cấp ủy ngày càng được đổi mới theo hướng thiết thực và hiệu quả, thể hiện được vai trò lãnh đạo của Đảng ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Việc thực hiện quy trình đề nghị chỉ định cấp ủy và bổ sung phương hướng, nhiệm vụ đối với tổ chức đảng thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập, chia tách trong nhiệm kỳ được thực hiện nghiêm túc. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đảng và cấp ủy hoạt động liên tục.

5. Về tổ chức cơ sở đảng

- *Vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng; nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng:* Được quy định tại điểm 1, Điều 21: "*tổ chức cơ sở đảng (chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở*" là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở; nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng được quy định tại Điều 23⁴ của Điều lệ Đảng: các nội dung này còn phù hợp với thực tiễn hiện nay.

⁴ Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về mọi mặt; lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức kinh tế, hành chính, sự nghiệp, quốc phòng, an ninh và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng

- Về đại hội cấp cơ sở; số lượng cấp ủy viên của đảng bộ cơ sở:

Việc tổ chức đại hội cấp cơ sở, cơ bản được Ban Thường vụ Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. **Tuy nhiên**, đề nghị Trung ương nên quy định thời gian tổ chức đại hội đảng bộ và chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở sớm hoặc muộn hơn theo nhiệm kỳ nhưng không quá 3 tháng (*theo quy định không quá 1 năm đối với cấp cơ sở và không quá 6 tháng đối với chi bộ trực thuộc như hiện nay là quá dài*).

Hiện nay, quy định số lượng cấp ủy viên của đảng bộ cơ sở được thực hiện tại tiết 14.1 và 14.2, Điều 14 của Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 Quy định thi hành Điều lệ Đảng.

- Số lượng đảng viên tối thiểu để lập đảng bộ cơ sở; lập cơ cấu tổ chức ở các tổ chức đảng có đặc điểm khác nhau⁵: Việc quy định: "*Lập đảng bộ cơ sở trong đơn vị cơ sở chưa đủ ba mươi đảng viên, cấp ủy cấp dưới phải báo cáo và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý mới được thực hiện*", nội dung này chưa quy định khung tối thiểu nên trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn lúng túng. Đề nghị Trung ương cần quy định số lượng đảng viên tối thiểu để lập đảng bộ cơ sở.

- Chế độ sinh hoạt của chi ủy, chi bộ, đảng ủy, đảng bộ cơ sở: Có 100% chi ủy, chi bộ, đảng bộ cơ sở tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng theo Điều lệ Đảng, Quy định 24-QĐ/TW. Quy định này hiện nay còn phù hợp, đề xuất giữ nguyên.

- Hình thức sinh hoạt chi bộ, nhất là ở các chi bộ có đông đảng viên, có đảng viên hoạt động phân tán...: Trên cơ sở Chỉ thị 10 của Ban Bí thư và Hướng dẫn 09 của Ban Tổ chức Trung ương (*nay được thay thế Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương*), Hướng dẫn số 06-HD/BTCTU ngày 08/10/2018 một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, các chi bộ, đảng bộ thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng theo Điều lệ Đảng, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, chỉ thị của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Số lượng, thời lượng sinh hoạt cơ bản đạt yêu cầu đề ra; trình tự, nội dung sinh hoạt bám sát quy định và hướng dẫn của Trung ương, trong đó gắn sinh hoạt với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21. Trong sinh hoạt thực hiện tốt nguyên tắc về tổ chức và sinh hoạt đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu và được đổi mới theo hướng sinh hoạt chuyên đề; dân chủ luôn được mở rộng và phát huy, đề cao tinh thần ý thức tổ chức, kỷ luật, tự phê bình và phê bình. Tuy nhiên, chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ ở một số nơi chậm đổi mới về nội dung và hình thức sinh hoạt; nội dung sinh hoạt có lúc chưa sát với nhiệm vụ chính trị của cơ

⁵ Như: Lập đảng bộ cơ sở trong đơn vị cơ sở chưa đủ ba mươi đảng viên; lập chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có hơn ba mươi đảng viên; lập đảng bộ phân trực thuộc đảng ủy cơ sở...

quan, đơn vị; việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên ở một số nơi chưa thực hiện tốt; một số chi bộ sinh hoạt còn mang tính hình thức; nhiều chi bộ chưa tổ chức sinh hoạt chuyên đề.

- *Nhiệm kỳ đại hội của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở:* Về nhiệm kỳ đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở quy định như hiện nay 5 năm 2 lần, đề nghị Trung ương sửa đổi thành 5 năm 1 lần như đại hội đảng bộ cơ sở để thống nhất chung nhiệm kỳ đại hội của Đảng ở các cấp.

6. Về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam: Nhìn chung, các Đảng bộ Công an, Quân sự của thị xã đã thực hiện nhiệm vụ dưới sự lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy về nhiệm vụ an ninh chính trị trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, quân sự trong toàn thị xã. Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân thực hiện theo các quy định của Điều lệ Đảng là thuận lợi, phù hợp với đặc thù công tác xây dựng Đảng ở các đảng bộ hiện nay, đảm bảo cơ chế Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang.

- *Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội, Công an:* Nhà nước thống nhất quản lý đối với Quân đội, Công an và sự nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Quy định về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đã hợp lý, đồng bộ và thống nhất.

- *Cơ quan chính trị cấp trên phối hợp với cấp ủy địa phương chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong lực lượng vũ trang địa phương:* nhằm đảm bảo mọi chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về công tác quân sự, quốc phòng địa phương; Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Quân sự thị xã, Đảng ủy Công an thị xã thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

- *Hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội và Công an từ Trung ương đến cơ sở:* Hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội và Công an luôn được kiện toàn kịp thời theo quy định, hướng dẫn của cấp trên, mỗi ban thuộc Ban Chỉ huy Quân sự thị xã và mỗi đội nghiệp vụ thuộc Công an thị xã đều thành lập chi bộ trực thuộc Đảng bộ Quân sự và Đảng bộ Công an thị xã; đã thành lập 15/15 chi bộ quân sự và 15/15 chi bộ công an các xã, phường; thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư là cấp trưởng, người đứng đầu đơn vị; đồng chí bí thư đảng ủy xã, phường đồng thời là bí thư chi bộ quân sự xã, phường kiêm chính trị viên ban chỉ huy quân sự xã, phường.

- *Cơ chế lãnh đạo song trùng đối với tổ chức đảng quân sự địa phương và công an địa phương:* Về cơ chế tổ chức đảng quân sự địa phương và công an địa phương cấp nào đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy địa phương cấp đó, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng ủy quân sự cấp trên và đảng ủy công an cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cơ chế song trùng lãnh đạo cần

quy định rõ hơn trong Điều lệ Đảng về sự phối hợp giữa tổ chức đảng của các lực lượng vũ trang hiện nay.

7. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp

- Chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát:

Thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, trong những năm qua, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp trong thị xã đã nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, xem đây là công cụ để ngăn ngừa sai phạm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; chú trọng việc hoàn thiện, bổ sung các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp mình; phân công, tổ chức lực lượng thực hiện bảo đảm có hiệu quả, làm tốt công tác thẩm tra, xác minh; phát huy trách nhiệm xây dựng Đảng của quần chúng nhân dân, tăng cường thực hiện quy chế phối hợp, nắm tình hình, chú trọng kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của công tác kiểm tra, giám sát; tránh lối tư duy né tránh, ngại va chạm; xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; giải quyết tốt các đơn, thư tố cáo, khiếu nại đối với tổ chức đảng, đảng viên, nhất là những vấn đề liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu; chú ý những nơi có vấn đề nổi cộm, bức xúc, nhất là lĩnh vực đất đai, bồi thường tái định cư có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra các cấp⁶; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra các cấp hoạt động theo quy chế làm việc đã ban hành, làm việc theo chế độ tập thể, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của ủy ban kiểm tra cấp trên, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng và tham mưu, giúp cấp ủy thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Đảng. Từ năm 2011 đến nay cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã tổ chức kiểm tra, giám sát, kết quả như sau:

(1) Kết quả kiểm tra, giám sát của cấp ủy theo Điều 30, Điều lệ Đảng: Ban Thường vụ Thị ủy đã tổ chức kiểm tra đối với 48 lượt tổ chức đảng, 66 đảng viên; giám sát đối với 32 lượt tổ chức đảng và 40 đảng viên. Các cơ quan tham mưu giúp

⁶ Như: Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý, tổ chức đảng cấp dưới về những nội dung theo quy định; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật; giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng; kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp...

việc Thị ủy đã kiểm tra: 51 tổ chức đảng và 54 đảng viên; giám sát 55 tổ chức đảng và 61 đảng viên. Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy đã tổ chức kiểm tra 369 lượt tổ chức đảng, 748 đảng viên; giám sát 429 lượt tổ chức đảng, 1.424 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Thị ủy và cấp ủy các cấp cho thấy, các tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát cơ bản đã nghiêm túc chấp hành Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(2) *Kết quả kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra các cấp theo Điều 32 Điều lệ Đảng:* (2.1) Tổ chức kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 30 lượt tổ chức đảng và 130 đảng viên (trong đó Ủy ban Kiểm tra Thị ủy kiểm tra 10 lượt tổ chức và 37 đảng viên; ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra 20 lượt tổ chức và 93 đảng viên); qua kiểm tra, đã thi hành kỷ luật 73 đảng viên và đề nghị thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng; (2.2) Kiểm tra 459 lượt tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (trong đó, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy kiểm tra 30 lượt tổ chức đảng; ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra 429 chi bộ). Qua kiểm tra cho thấy, hầu hết các tổ chức đảng cơ bản làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; (2.3) Kiểm tra 69 lượt tổ chức đảng cấp dưới về việc thi hành kỷ luật trong đảng (trong đó, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy kiểm tra 19 lượt tổ chức đảng; ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra 50 chi bộ); (2.4) Giám sát chuyên đề đối với 414 lượt tổ chức đảng và 499 đảng viên (trong đó Ủy ban Kiểm tra Thị ủy giám sát 22 lượt tổ chức và 26 đảng viên; ủy ban kiểm tra đảng ủy giám sát 392 lượt tổ chức và 473 đảng viên).

Ngoài việc giám sát theo chuyên đề, ủy ban kiểm tra các cấp còn thực hiện việc giám sát thường xuyên thông qua việc cử thành viên ủy ban kiểm tra tham dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy và tổ chức đảng cấp dưới; xem xét báo cáo hoạt động hàng quý, năm của các đảng ủy, chi bộ trực thuộc. Ủy ban Kiểm tra Thị ủy đã kiểm tra việc thu, chi ngân sách 13 lượt tổ chức đảng (đảng ủy cơ sở và tài chính đảng của cấp ủy cùng cấp); ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 471 lượt tổ chức đảng về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí (trong đó, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy kiểm tra 19 lượt tổ chức đảng; ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra 452 chi bộ về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí). Qua kiểm tra việc thu, chi ngân sách và thu, nộp, quản lý, sử dụng đảng phí cho thấy các tổ chức đảng được kiểm tra chấp hành tốt các quy định, chế độ về tài chính của Đảng; việc thu, nộp và trích đóng đảng phí lên cấp trên theo từng quý kịp thời, đầy đủ, đúng thời gian quy định, chưa có tổ chức đảng, đảng viên nào vi phạm.

(3) *Kết quả kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy:* Đã xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra đối với 51 lượt tổ chức đảng, 54 đảng viên; giám sát 55 lượt tổ chức đảng và 61 đảng viên.

- *Kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp:*

Một số cấp ủy, người đứng đầu chưa phát huy hết trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; có nơi còn khoán trắng

nhệm vụ kiểm tra, giám sát cho ủy ban kiểm tra và việc thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp chưa cao; nội dung kiểm tra, giám sát chưa đi vào những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tiêu cực. Chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế, các vi phạm, khuyết điểm phát hiện trong quá trình kiểm tra, giám sát chiếm tỷ lệ thấp trên tổng số tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.

Công tác tham mưu, giúp cấp ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát chưa đi vào những lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, chưa bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của ủy ban kiểm tra các cấp nhưng có đơn vị chưa thực hiện được nội dung này.

Công tác giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề chưa phát huy được tác dụng phòng ngừa khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, số đảng viên phát hiện chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chiếm tỷ lệ thấp so với tổng số đảng viên, tổ chức đảng được giám sát. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu giúp cấp ủy sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định, quy trình về kiểm tra, giám sát có khi chưa kịp thời.

- Đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp, giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn: Đề nghị Trung ương tiếp tục ban hành các văn bản cụ thể hóa về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng theo hướng cụ thể để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hiện nay.

8. Về khen thưởng, kỷ luật

Căn cứ quy định của Điều lệ Đảng, các hướng dẫn của Trung ương về khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên. Ban Thường vụ Thị ủy đã ban hành Quy định số 1296-QĐ/TU ngày 26/12/2022 quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và cho ý kiến xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng của Nhà nước thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Thị ủy. Hằng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, trên cơ sở đó bình xét, lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên tiêu biểu để khen thưởng. Việc lựa chọn, bình xét tổ chức đảng, đảng viên tiêu biểu đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đúng thẩm quyền, kịp thời động viên những tổ chức đảng và đảng viên có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả khen thưởng từ năm 2011 đến nay như sau: Đối với tổ chức đảng: Ban Thường vụ Thị ủy tặng giấy khen cho 93 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng năm; tặng giấy khen cho 06 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền. Đối với đảng viên: Ban Thường vụ Thị ủy tặng Giấy khen cho 96 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền; đề nghị và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Huy hiệu Đảng các loại cho 3.285 đồng chí. Ngoài ra, Ban Thường vụ Thị ủy khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên địa bàn thị xã năm 2022; đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho tổ chức đảng và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định.

Phương châm xử lý kỷ luật đảng viên, tổ chức đảng vi phạm: Thực hiện công minh, chính xác, kịp thời nhằm giáo dục, răn đe, hạn chế vi phạm. Nếu không thuộc thẩm quyền của cấp mình xử lý thì kịp thời báo cáo, kiến nghị tổ chức đảng cấp trên xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Khi thi hành kỷ luật, luôn căn cứ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định hình thức kỷ luật cho phù hợp; tất cả đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, nếu vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì phải thi hành kỷ luật, không có trường hợp ngoại lệ; việc thi hành kỷ luật thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình theo quy định của Trung ương, bảo đảm chặt chẽ, thống nhất. Từ năm 2011 đến nay Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy đã xem xét, quyết định thi hành kỷ luật đảng, kết quả như sau: Đối với tổ chức Đảng: Ban Thường vụ Thị ủy đã thi hành kỷ luật đối với 02 tổ chức đảng⁷ bằng hình thức cảnh cáo (*vi phạm quy chế làm việc, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà Nước*). Đối với đảng viên: Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật là 222 đồng chí (*trong đó: khiển trách: 143; cảnh cáo: 58; cách chức: 13 và khai trừ 08 đồng chí*). Thẩm quyền thi hành kỷ luật: Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy: 13; Ủy ban Kiểm tra Thị ủy: 38; Đảng ủy: 63 và chi bộ trực thuộc Thị ủy, đảng ủy cơ sở 103 đồng chí. Sau khi đảng viên bị thi hành kỷ luật, đa số chấp hành nghiêm các quyết định kỷ luật, không khiếu nại. Về giải quyết tố cáo đối với đảng viên: Ủy ban kiểm tra các cấp trong thị xã đã giải quyết 56 lượt tố cáo đối với đảng viên (*trong đó Ủy ban Kiểm tra Thị ủy 35 lượt; ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở 21 lượt*); qua giải quyết có 21 trường hợp tố đúng; 13 trường hợp tố đúng một phần và 43 trường hợp tố sai. Về giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đảng viên: Ban Thường vụ Thị ủy và Ủy ban Kiểm tra Thị ủy đã giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 10 đảng viên (*trong đó Ban Thường vụ Thị ủy 06; Ủy ban Kiểm tra Thị ủy 04*), qua giải quyết, giữ nguyên hình thức kỷ luật (*02 khai trừ; 06 cảnh cáo và 02 khiển trách*).

- *Kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về khen thưởng, kỷ luật:* Nhìn chung, quy định trong Điều lệ Đảng về khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên đã đáp ứng yêu cầu thực tế, làm cơ sở để xem xét, biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng, đảng viên có thành tích. Các quy định về kỷ luật đảng cơ bản phù hợp, việc thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên nhìn chung thực hiện nghiêm, kịp thời, đúng thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc, đúng quy trình, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, được đông đảo cán bộ, đảng viên đánh giá cao.

⁷ Chi bộ Trường THPT Bán công Lương Thế Vinh; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Phổ An.

- Đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về khen thưởng, kỷ luật và giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn: Đề nghị Ban Chấp hành Trung ương quy định cho phép các cấp ủy đảng khen thưởng chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc, cũng như mức chi tiền thưởng trong triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết... của Đảng. Tăng cường chỉ đạo và giao chỉ tiêu kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

9. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Các cấp ủy đảng đã lãnh đạo việc quyết định những chủ trương, biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương; lãnh đạo HĐND đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân; lãnh đạo thực hiện giám sát hoạt động của UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và các nghị quyết của HĐND cùng cấp; lãnh đạo HĐND nâng cao chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, kỳ họp HĐND của đại biểu HĐND, của các Ban HĐND⁸.

Lãnh đạo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết của cấp ủy, HĐND các cấp; định hướng các chủ trương, biện pháp lớn và lãnh đạo việc chuẩn bị đề án về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, quan liêu, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Định hướng những vấn đề quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo.

Lãnh đạo chính quyền bằng công tác cán bộ, chăm lo xây dựng, kiện toàn về tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền; chú trọng đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong các cơ quan của chính quyền, lựa chọn và bố trí đúng các chức danh cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của chính quyền trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ nhằm đảm bảo hoạt động đúng theo quy định của pháp luật. Nhìn chung, hoạt động của chính quyền đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đã triển khai thực hiện có kết quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các nghị quyết của HĐND các cấp đã thể chế hóa các nghị quyết của cấp ủy các cấp, làm cơ sở để UBND các cấp xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển

⁸ Từ năm 2011 đến nay, Thường trực HĐND và các Ban HĐND thị xã đã thực hiện 111 đợt giám sát, khảo sát; đồng thời, thực hiện giám sát thường xuyên qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; qua việc xem xét kết quả thực hiện thông qua các kỳ họp thường lệ HĐND (23 kỳ họp).

khai thực hiện đạt được nhiều kết quả trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy đã xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, quyết định để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng về công tác dân vận trên địa bàn thị xã đạt nhiều kết quả nổi bật⁹; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế theo hướng phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thị xã và chương trình của hội, đoàn thể cấp trên để xây dựng kế hoạch hoạt động, chương trình công tác; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để tổ chức phát động các phong trào thi đua phù hợp với từng địa phương, đơn vị bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, trách nhiệm của Nhân dân và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ được đẩy mạnh¹⁰. Phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" gắn với "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" và các phong trào thi đua do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động đã đem lại hiệu quả thiết thực, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân; góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương; phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn thị xã¹¹.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận được chú trọng, hằng năm, Ban Dân vận Thị ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thị ủy đề

⁹ Ban hành trên 160 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận và sơ, tổng kết việc thực hiện: Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị và Quyết định số 11100-QĐ/TU ngày 24/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư (khóa XII) ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ,...

¹⁰ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: sân khấu hóa, tuyên truyền lưu động, thông qua các cuộc họp, hội nghị tại khu dân cư, Ngày hội đại đoàn kết,...; Đài phát thanh thị xã đã phát trên 1.050 lượt tin, bài; xây dựng 410 chuyên mục (*phát thanh trên 60 lượt*).

¹¹ Từ năm 2011 - 2023: Có 05 tập thể được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Giấy khen trong thực hiện phong trào thi đua "*Dân vận khéo*".

xuất, tham mưu, giúp Ban Thường vụ Thị ủy xây dựng, tổ chức thực hiện đúng theo Chương trình kiểm tra, giám sát đã ban hành. Kết quả: Từ năm 2011 đến nay, Ban Thường vụ Thị ủy đã tổ chức 09 cuộc kiểm tra, 08 cuộc giám sát¹²; giao Ban Dân vận Thị ủy tổ chức kiểm tra 10 cuộc, giám sát 11 cuộc về công tác dân vận, trong đó có nội dung về thực hiện công tác dân vận¹³. Nội dung kiểm tra, giám sát: Tập trung kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và người đứng đầu tổ chức đảng và chính quyền trong việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch,... của cấp trên và cấp mình; việc thực hiện quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Ngoài ra, Ban Dân vận Thị ủy tích cực tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; tạo điều kiện thuận lợi và phát huy vai trò của Mặt trận và các hội, đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng nghị quyết, chủ trương của cấp ủy và chính quyền cùng cấp, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền¹⁴.

Nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Vai trò của người đứng đầu cấp ủy các cấp trong thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được tăng cường; thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân¹⁵, Quy định trách nhiệm và xử lý trách

¹² Ban Thường vụ Thị ủy thành lập đoàn kiểm tra đối với: Đảng ủy, Phó bí thư, Chủ tịch UBND xã Phổ Minh, Phổ Hòa, Phổ Nhơn, Phổ Phong (*riêng Phổ Phong kiểm tra 02 lần*); Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy các xã Phổ Vinh, Phổ Văn và Phổ Quang; Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy xã Phổ Châu. Giám sát đối với Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy thị trấn Đức Phổ (*nay là Phường Nguyễn Nghiêm*), Phổ Quang, Phổ Hòa; Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND Phổ Ninh, Phổ An, Phổ Thuận; Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy phường Phổ Thạnh; Đảng ủy và các đồng chí: Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Phổ Cường.

¹³ Ban Dân vận Thị ủy kiểm tra đối với Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy: Phổ Nhơn, Phổ Quang, Phổ An, Phổ Vinh, Phổ Châu, Phổ Khánh (*riêng Phổ Khánh thực hiện 02 lần*), Phổ Ninh, Phổ Cường, Phường Nguyễn Nghiêm; giám sát đối với Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy: Phổ Hòa, Phổ Thạnh, Phổ Cường (*riêng Phổ Cường thực hiện 02 lần*), Phổ Văn, Phổ Minh (*riêng Phổ Minh thực hiện 02 lần*), Phổ Nhơn, Phổ Thuận và Chi bộ, bí thư các chi bộ Phòng Tài nguyên - Môi trường, Ủy ban MTTQVN huyện (nay là thị xã).

¹⁴ Từ năm 2014 đến nay, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã đã tổ chức 62 cuộc giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, Nhân dân và sát với thực tế của địa phương.

¹⁵ Từ năm 2012 đến quý I/2023, Bí thư Thị ủy đã tổ chức 31 cuộc đối thoại trực tiếp với cán bộ, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân các xã, phường; tỷ lệ giải quyết các kiến nghị của Nhân dân đạt trên 90%. Bí thư đảng ủy xã, phường đã tổ chức 300 lượt tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân tại các thôn, tổ dân phố; tỷ lệ giải quyết sau đối thoại đạt trên 92%.

nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và tổ chức ký cam kết thực hiện¹⁶; qua đó, đã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, phục vụ Nhân dân được phát huy.

Công tác giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn thị xã được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ từ thị xã đến cơ sở đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống các cơ quan Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đều tin tưởng tuyệt đối vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận thức đúng đắn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phần lớn cán bộ, đảng viên đều có phẩm chất đạo đức tốt và lối sống lành mạnh, xây dựng đoàn kết nội bộ, phát huy tính dân chủ trong chỉ đạo, điều hành; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ động bám sát cơ sở để kiểm tra, đôn đốc và nắm chắc tình hình tại địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách... chưa phát hiện trường hợp có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận, các đoàn thể cấp cơ sở ngày càng được nâng lên, đa số phát huy được vai trò, nhất là trong tuyên truyền, vận động.

- Kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:

Việc tổ chức thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội và của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện Điều lệ Đảng. Nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu được thực hiện nghiêm túc. Việc quy định tổ chức đảng giới thiệu những cán bộ đủ tiêu chuẩn để bổ nhiệm, ứng cử vào chức danh lãnh đạo của HĐND đã tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực dân vận đã tạo được sự

¹⁶ Quyết định số 2923-QĐ/HU ngày 28/6/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy về ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Quy định số 426-QĐ/TW, ngày 12/4/2021 trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (*thay thế Quyết định 2923, ngày 28/6/2019*).

chuyên biên quan trọng trong nhận thức của các cơ quan Đảng, Nhà nước, của lực lượng vũ trang, Mặt trận và các hội, đoàn thể từ thị xã đến cơ sở; từ đó đã có sự quan tâm đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng. Nội dung, cách thức thực hiện công tác dân vận của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể được đổi mới; thu hút, tập hợp được các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, đó là: Việc cụ thể hoá, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng của một số tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa kịp thời, chưa sát thực tế; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đánh giá, sơ kết, tổng kết một số chủ trương, nghị quyết của Đảng có nơi, có lúc chưa quyết liệt, còn chậm trễ, chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác vận động, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và trách nhiệm của Nhân dân đạt hiệu quả chưa cao. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên; giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú để Đảng xem xét, kết nạp và việc phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân ở một số nơi chưa thường xuyên, hiệu quả còn thấp, nhất là giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

11. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Điều lệ Đảng xác định vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là phù hợp, làm cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ cho Đảng. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng, là lực lượng nòng cốt trong phong trào thanh niên, đại diện quyền lợi của thanh niên, phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, có vai trò kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hiện nay Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn thị xã có hơn 4.200 đoàn viên, trong đó có trên 400 đảng viên trẻ đang sinh hoạt đảng ở các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy. Quy định đảng viên còn trong độ tuổi đoàn phải sinh hoạt và công tác trong tổ chức đoàn cơ bản được thực hiện nghiêm túc. Ban Chấp hành Thị Đoàn luôn tích cực tăng cường bồi dưỡng mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trách nhiệm của đảng viên trẻ đối với tổ chức đoàn, đồng thời, đây là những nhân tố tích cực xây dựng tổ chức đoàn, là những tấm gương để các đoàn viên trẻ học tập, noi gương phấn đấu vào Đảng. Phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên đóng vai trò hết sức quan trọng, nhằm tăng thêm nguồn nhân lực cho Đảng, đồng thời đảm bảo cho sự phát triển vững chắc của tổ chức Đoàn, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng. Trong những năm qua, Ban

Thường vụ Thị đoàn đã ban hành nhiều văn bản triển khai xây dựng mô hình rèn luyện, bồi dưỡng đối với đoàn viên ưu tú và phối hợp mở lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho đoàn viên ưu tú được cấp ủy Đảng và tổ chức đoàn cử đi, qua đó có hơn 550 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng. Ban chấp hành đoàn các cấp luôn chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng trong đoàn viên, thanh niên, kịp thời định hướng, hỗ trợ cho đoàn viên, thanh niên, tạo sự gắn kết giữa tổ chức Đoàn và thanh niên. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động toàn xã hội thấy được ý nghĩa, vai trò, sự cần thiết của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ; nhìn nhận đúng thế mạnh, cũng như những hạn chế, tồn tại của thanh niên địa phương, đổi mới nội dung, phương thức giáo dục cho thanh thiếu nhi. Thường xuyên tham mưu đối với các cấp ủy đảng những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, thanh niên.

- Kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

Các cấp uỷ, các chi bộ đã thường xuyên quan tâm, trực tiếp lãnh đạo tổ chức đoàn trong việc xác định phương hướng, nhiệm vụ chính trị, công tác tư tưởng, tổ chức và cán bộ. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã chú trọng nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên, tạo môi trường cho đoàn viên, thanh niên được rèn luyện, thử thách, cống hiến; tạo điều kiện để đoàn viên, thanh niên phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu trong học tập, lao động và cuộc sống, hăng hái tham gia các hoạt động cộng đồng, tích cực tham gia xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, việc lãnh đạo, chăm lo xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị, tổ chức và hành động có lúc chưa quyết liệt, hiệu quả. Việc bố trí cán bộ đoàn cơ sở từng lúc, từng nơi còn khó khăn.

- Đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Đề nghị sửa đổi Quyết định 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 về ban hành quy chế cán bộ đoàn TNCS Hồ Chí Minh, qua đó, nâng độ tuổi tham gia Ban chấp hành Đoàn cơ sở, nâng độ tuổi cán bộ đoàn phù hợp với thực tiễn hiện nay.

12. Về tài chính của Đảng

- Thực hiện các quy định của Nhà nước trong cơ quan đảng: Thị uỷ, Ban Thường vụ Thị uỷ đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng chấp hành tốt các quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính Đảng; công tác lập dự toán đúng trình tự, thủ tục; công tác giao, điều chỉnh và bổ sung dự toán kịp thời, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong năm của cấp ủy; công tác quản lý tài chính được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; công tác điều hành dự toán thu, chi ngân sách đảng đúng cơ chế, quy định quản lý tài chính đảng, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; công tác quyết toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đúng biểu mẫu và thời gian quy định theo Thông tư số 107/2017/TT-

BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Công tác thẩm định, phê duyệt quyết toán và báo cáo tài chính đảng được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ đã góp phần tăng thu nhập cho cán bộ, công chức trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy; tạo tinh thần, động lực cho cán bộ, công chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 03-HD/VPTW ngày 06/7/2016 của Văn phòng Trung ương Đảng; Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị về chế độ đảng phí; Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở và Hướng dẫn số 21-HD/VPTW ngày 04/3/2013 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số điểm Quy định cụ thể ban hành kèm theo Quyết định số 99-QĐ/TW.

- Thực hiện chế độ đảng phí và chi hoạt động công tác đảng:

Thường trực Thị ủy chỉ đạo Văn phòng Thị ủy phối hợp Ủy ban kiểm tra cùng cấp thường xuyên xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát công tác thu, nộp đảng phí; nên công tác thu, nộp đảng phí của các chi, đảng bộ cơ sở đã đi vào nề nếp, sổ sách theo dõi được quản lý chặt chẽ và đầy đủ; số đảng phí được giữ lại đúng mục đích; công tác thu, nộp và lập báo cáo đảng phí thực hiện theo đúng Hướng dẫn số 03-HD/VPTW ngày 06/7/2016 của Văn phòng Trung ương Đảng và Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị về chế độ đảng phí. Đa số các chi bộ, đảng bộ cơ sở thực hiện đúng theo quy định về thu, nộp đảng phí, chi hoạt động công tác Đảng và báo cáo quyết toán kinh phí. Tuy nhiên, vẫn còn một số chi bộ thực hiện việc ghi chép vào sổ sách chưa đầy đủ.

Thực hiện chế độ chi hoạt động công tác đảng: Qua theo dõi việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành Quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở, đại đa số các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thị ủy đều thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về việc thu, nộp đảng phí và nộp đảng phí lên cấp trên đúng thời gian quy định, ghi chép sổ sách đầy đủ, đúng biểu mẫu. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít đảng bộ, chi bộ trực thuộc thực hiện nộp đảng phí lên cấp trên chưa kịp thời.

Tình hình thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản của Đảng: Trong công tác quản lý, sử dụng tài sản của đảng; các cấp ủy đảng đã thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng

Ngãi về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi. Đơn vị thực hiện quản lý tài sản chặt chẽ, sử dụng tài sản đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức; cuối năm tổ chức kiểm kê tài sản và xác định giá trị còn lại tài sản. Việc mua sắm, điều chuyển, thanh lý tài sản được thực hiện theo đúng trình tự và thủ tục quy định về quản lý, sử dụng tài sản.

- Kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về tài chính của Đảng:

Công tác quản lý tài chính được quan tâm chỉ đạo cụ thể hoá; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra đối với quản lý tài chính đảng ngày càng được tăng cường và có hiệu quả, cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, hiện nay văn phòng đảng ủy cấp xã là người hoạt động không chuyên trách, với mức phụ cấp khá thấp, vì vậy, chức danh này thường xuyên có sự thay đổi và tính kế thừa không có, dẫn đến một số nhân viên mới còn lúng túng, chưa cập nhật kịp thời các văn bản quy định về chế độ thu, chi đảng phí và hoạt động công tác đảng. Một số chi, đảng bộ trực thuộc Thị ủy chưa xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; bên cạnh đó, có chi, đảng bộ đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ nhưng chưa quy định đầy đủ các nội dung về quản lý tài chính, tài sản của Đảng. Công tác tài chính đảng sau khi sáp nhập cơ quan Văn phòng, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ gặp nhiều khó khăn, bất cập do không có văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác tổ chức, quản lý, điều hành tài chính sau khi sáp nhập. Đơn vị còn gặp nhiều vướng mắc trong việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, theo dõi dự toán và tổng hợp báo cáo quyết toán do việc cấp, quản lý và sử dụng dự toán giao trong năm được thực hiện theo cả hai hình thức dự toán và lệnh chi tiền.

- Đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về tài chính của Đảng: Cần có quy định về chế độ tiền lương phù hợp hoặc bố trí công chức đảm nhận vị trí văn phòng đảng ủy cấp xã để tạo động lực cho cán bộ yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đề xuất tăng thêm tỷ lệ phần trăm đảng phí để lại cho các chi bộ để tạo nguồn lực tài chính cho các chi bộ hoạt động.

II. Đánh giá chung

1. Mặt được

- Việc tuyên truyền, học tập và quán triệt Điều lệ Đảng được thực hiện kịp thời và nghiêm túc; triển khai từ cấp thị xã đến cấp chi bộ và đến từng đảng viên; đồng thời thông qua các cơ quan thông tin đại chúng để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân. Nhờ đó, các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đã nắm khá vững và thi hành nghiêm túc các quy định của Điều lệ

Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, các nguyên tắc, quy định về tổ chức hoạt động của Đảng.

- Căn cứ Điều lệ Đảng và các văn bản cụ thể hoá Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thị ủy đã nghiên cứu, cụ thể hoá, ban hành đồng bộ các quy định, quy chế, hướng dẫn bảo đảm đúng thẩm quyền, đầy đủ về nội dung, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực xây dựng Đảng trong phạm vi toàn thị xã và phù hợp với địa phương, đơn vị, nhưng không trái với Điều lệ Đảng và các văn bản của cấp trên. Vì vậy, hiệu lực và chất lượng văn bản được nâng lên, thuận lợi trong thực hiện, phục vụ tốt công tác xây dựng Đảng.

- Các quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn của đảng viên; điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng; về quyền, nhiệm vụ của đảng viên; về thủ tục, quy trình, thẩm quyền kết nạp đảng viên (*kể cả kết nạp lại*); về thời gian dự bị đối với đảng viên; đảng viên dự bị bị kỷ luật; về thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức; xóa tên đảng viên; cho đảng viên ra khỏi Đảng; về tuổi đảng; việc phát, quản lý thẻ đảng viên; quản lý hồ sơ đảng viên; thủ tục chuyển sinh hoạt đảng; về giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên tuổi cao, sức yếu; về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; về đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện; về tổ chức cơ sở đảng; về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam; về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và ủy ban kiểm tra các cấp; về khen thưởng, kỷ luật; Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội... cơ bản bao quát được những vấn đề phát sinh, phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo nhiều thuận lợi cho các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức thực hiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, UBKT các cấp trong Đảng bộ từng bước đi vào chiều sâu, chú trọng và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và việc chấp hành Điều lệ Đảng; việc bảo đảm nguyên tắc lãnh đạo của Đảng mà trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của đảng viên... đã góp phần phát hiện và khắc phục được những khuyết điểm, thiếu sót khi mới hình thành. Đồng thời góp phần chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đổi mới phong cách, phương pháp làm việc, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thị xã.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Vẫn còn cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở và một số đảng viên nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của Điều lệ Đảng nên ý thức chấp hành Điều lệ Đảng chưa cao, chưa nghiêm.

- Việc triển khai, quán triệt Điều lệ, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng chủ yếu là phổ biến theo văn bản, chưa dành thời gian nhiều cho nghiên

cứu, thảo luận để nắm vững những nội dung quan trọng trong Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; đảng viên chưa thường xuyên học tập, nghiên cứu để vận dụng thực hiện; các tổ chức đảng đã cụ thể văn bản của cấp trên thành văn bản của cấp mình để lãnh đạo thực hiện, tuy nhiên chất lượng chưa cao, chưa thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá để rút kinh nghiệm trong thực tiễn.

- Một số chi bộ triển khai, quán triệt Điều lệ vào dịp sinh hoạt chi bộ thường kỳ nên dẫn đến chậm trễ so với kế hoạch; chưa có những giải pháp đổi mới trong triển khai quán triệt; đảng viên ít thảo luận để đưa ra giải đáp thắc mắc trong quá trình thực hiện; một số đảng viên chưa chịu khó nghiên cứu, học tập; đảng viên vắng mặt tại địa phương, đảng viên già yếu, đảng viên đi làm ăn xa, chưa kịp thời tham gia học tập Điều lệ và các quy định, hướng dẫn của Đảng.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống theo tiêu chuẩn của người đảng viên ở nhiều đảng bộ chưa được thường xuyên, chưa phát huy đầy đủ ý thức trách nhiệm, động viên cán bộ, đảng viên thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu nâng cao ý chí, đạo đức cách mạng. Ý thức gương mẫu, nêu gương có lúc, có nơi còn bị coi nhẹ.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thi hành Điều lệ Đảng của một số chi bộ có lúc chưa quyết liệt, một số đảng viên chưa nắm vững Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, chưa chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên.

- Vẫn còn có tổ chức đảng chưa thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, buông lỏng công tác quản lý, giáo dục đảng viên; một bộ phận đảng viên chưa thể hiện được tính tiên phong gương mẫu, trong đó có cả đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo quản lý suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm chủ trương, chính sách, pháp luật Nhà nước.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên đối với cấp dưới và việc giữ gìn kỷ luật, kỷ cương ở một số tổ chức đảng và đảng viên chưa thường xuyên; việc xử lý một số trường hợp vi phạm còn nể nang.

- Nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình có lúc thực hiện chưa tốt, chưa được quy định cụ thể để làm cơ sở cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thậm chí rơi vào hình thức; việc thực hiện chất vấn, tranh luận, đối thoại trong các hội nghị cấp ủy, ban thường vụ còn hạn chế.

- Vai trò giám sát của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa được phát huy, hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa quan trọng của việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Điều lệ Đảng, chưa đầu tư đúng mức về

thời gian, công sức cho công tác này; việc chủ động và tự giác nghiên cứu, học tập Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương của tỉnh về thi hành Điều lệ Đảng còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo tiêu chuẩn của người đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa được coi trọng. Ý thức gương mẫu, nêu gương trước cán bộ, đảng viên và đảng viên trước quần chúng nhân dân còn hạn chế.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ theo quy định của Điều lệ Đảng ở một số tổ chức đảng còn mang tính hình thức hoặc thực hiện chưa phù hợp, chưa nghiêm do thiếu quy định cụ thể, chưa xác định rõ cơ chế trách nhiệm, mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy.

- Quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản thi hành Điều lệ Đảng; quy định của pháp luật và các văn bản về thi hành pháp luật, có điểm chưa thống nhất nên gây lúng túng trong thực hiện.

- Trong Điều lệ Đảng, có nội dung: *“Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; Đảng lãnh đạo các lực lượng vũ trang...”* nhưng chưa được khẳng định hoặc khẳng định chưa đầy đủ, chưa cụ thể trong pháp luật của Nhà nước; quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản thi hành Điều lệ Đảng cũng có điểm chưa phù hợp và thống nhất với Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc.

4. Bài học kinh nghiệm

- Điều lệ Đảng là văn bản pháp lý cơ bản của Đảng vì vậy cấp ủy các cấp phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của Điều lệ Đảng để kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; cụ thể hóa các quy chế, quy định phù hợp với thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên; phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng; vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy theo hướng bám sát thực tiễn, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhưng phải bám sát các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy, chương trình công tác năm, kết luận của cấp trên về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu hằng năm.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng để kịp thời phát hiện, ngăn chặn kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng đảng viên mới kết nạp, gắn với việc rà soát, sàng lọc đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; tăng cường, phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên.

- Thường xuyên sơ kết, tổng kết các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng để trên cơ sở đó tìm ra những điểm bất cập, chưa phù hợp để điều chỉnh, bổ sung.

B. ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG: Không.

***Kiến nghị, đề xuất về Thi hành Điều lệ Đảng:**

1. Sau mỗi kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, Ban Chấp hành, Ban Bí thư Trung ương Đảng sớm ban hành quy định, hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng; bổ sung, sửa đổi những điểm chưa phù hợp với thực tiễn để tạo thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

2. Tại Điều 7, Điều lệ Đảng quy định: “*Đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu, tự nguyện xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng do chi bộ xem xét, quyết định*”. Quy định như trên dẫn đến tình trạng nể nang, dễ dãi trong việc xem xét cho đảng viên giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng không đúng đối tượng. Do vậy, đề nghị Trung ương nghiên cứu nên quy định giao thẩm quyền cho đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của chi bộ để việc giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng chặt chẽ hơn.

3. Đối với đảng viên dự bị bị kỷ luật, đề nghị quy định kéo dài thời gian dự bị (*có thể quy định cảnh cáo kéo dài 6 tháng, khiển trách kéo dài 03 tháng,...*). Theo quy định về xóa tên đảng viên: “*Chi bộ xem xét, đề nghị cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên đối với các trường hợp, trong đó có nội dung đảng viên hai năm liên vi phạm tư cách đảng viên*”. Hiện nay các quy định, hướng dẫn của Trung ương chưa nêu cụ thể thế nào là đảng viên vi phạm tư cách đảng viên, do vậy khó khăn trong việc xác định vi phạm tư cách đảng viên. Đề nghị Trung ương xem xét có quy định, hướng dẫn cụ thể hơn.

4. Đề nghị Trung ương tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên 35 năm tuổi Đảng (hiện nay chỉ tặng 30, 40, 45, 50, 55,.....). Vì, từ 30 năm tuổi Đảng đến 40 năm tuổi Đảng là khá dài.

5. Nhiệm kỳ đại hội của chi bộ cơ sở trực thuộc đảng ủy cơ sở 5 năm/2 lần là không còn phù hợp trong giai đoạn hiện nay (*đối với các cơ quan, đơn vị*); đề nghị sửa đổi, điều chỉnh nhiệm kỳ của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở là 5 năm một lần.

6. Đề nghị có cơ chế chính sách để khuyến khích giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội cho người lao động có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi do sức khỏe và các điều kiện khác.

7. Kiến nghị cấp có thẩm quyền cần bố trí 01 biên chế công chức làm công tác Đảng ở các xã, phường; hiện nay công việc ngày càng nhiều, đòi hỏi chất lượng công việc đáp ứng với giai đoạn hiện nay.

8. Hiện nay, ở các chi bộ nông thôn, đảng viên chủ yếu là nông dân, mức đóng đảng phí rất thấp, trong khi kinh phí hoạt động của chi bộ chủ yếu trích từ nguồn đảng phí giữ lại nên rất khó khăn. Do vậy, đề nghị Trung ương nghiên cứu sớm quy định tỷ lệ đảng phí trích lại đối với chi bộ nông thôn.

9. Trong tình hình hiện nay, nhiều vụ việc phát sinh trong quá trình kiểm tra, giám sát cần phải tiến hành thẩm tra, xác minh, nhất là giám định kỹ thuật, việc này đòi hỏi kinh phí lớn. Do vậy, kiến nghị cấp có thẩm quyền cần có quy định kinh phí đặc thù cho ủy ban kiểm tra cấp huyện để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

10. Đề nghị sửa đổi Quyết định 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 về ban hành quy chế cán bộ đoàn, nâng độ tuổi tham gia ban chấp hành đoàn cơ sở, nâng độ tuổi cán bộ đoàn các cấp. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nên có quy định đặc thù, vì khi bắt đầu tham gia công tác cơ sở với chức danh bí thư đoàn cho đến đủ 5 năm được luân chuyển về cấp huyện thì không đảm bảo tính kế thừa lâu dài.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Phòng Địa phương - BTCTU,
- Thường trực Thị ủy,
- Thường trực HĐND thị xã,
- Ủy ban nhân dân thị xã,
- Các cơ quan TMGV Thị ủy,
- Mặt trận và các TC CT-XH thị xã,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Các đồng chí Thị ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thị ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Bùi Văn Lý